

XUNG ĐỘT TOÀN CẦU THỜI HẬU HIỆN ĐẠI: LOGIC VÀ CÁC GIỚI HẠN CỦA SỰ LEO THANG⁽¹⁾

★ GS ANDREY TSYGANKOV

*Khoa Quan hệ quốc tế và Khoa học chính trị,
Đại học bang California, San Francisco, Hoa Kỳ*

- **Tóm tắt:** Sự gia tăng xung đột giữa Nga và phương Tây do việc tiến hành “chiến dịch quân sự đặc biệt” của Nga ở Ukraina với mức độ ngày càng khốc liệt đã đặt ra câu hỏi về tương lai của trật tự thế giới và sự sống còn của nhân loại. Các chính trị gia và các chuyên gia thừa nhận rằng khả năng xung đột phát triển tới mức đụng độ quân sự với NATO đang cao hơn bao giờ hết. Ngay cả khi các nhà lãnh đạo của các nước phương Tây không muốn tham gia trực tiếp vào cuộc đối đầu giữa Mátxcơva và Kiép, thì ở một giai đoạn nào đó, kịch bản như vậy vẫn có thể xảy ra. Ngoài khía cạnh quân sự - chính trị, vấn đề nêu trên còn có các nguồn gốc xã hội quan trọng và chúng đang được nghiên cứu về mặt lý luận.
- **Từ khóa:** Xung đột toàn cầu; logic và giới hạn của sự leo thang; hậu hiện đại.

Xã hội học hậu hiện đại

Cuộc đối đầu giữa Nga và phương Tây đang phát triển và tuân theo logic của thời kỳ lịch sử mà trong xã hội học được gọi là thời hậu hiện đại. Các đặc điểm cấu trúc - lịch sử của hậu hiện đại đang góp phần vào sự leo thang của cuộc đối đầu, nhưng cũng đưa nó vào những khung khổ nhất định. Tiếc thay, chúng không bảo đảm duy trì nền hòa bình mong manh trong quan hệ giữa các cường quốc, chính bởi vì còn có yếu tố con người. Tuy nhiên, sự leo thang không được kiểm soát là vô cùng nguy hiểm, do đó, việc nhận thức và thảo luận về những giới hạn cấu trúc của nó có thể giúp tìm ra các cách thức để giảm tình trạng cực kỳ căng thẳng và giải quyết cuộc xung đột.

Đụng độ giữa Nga và phương Tây có nguy cơ leo thang thành cuộc chiến tranh lớn. Đụng độ này được tiến hành trong một thế giới khác căn bản so với thế giới trong giai đoạn cuối của thời hiện đại (phần lớn thời gian của thế kỷ XX). Giai đoạn cuối của thời hiện đại đặc trưng bởi các đường ranh giới quốc gia được xác định rõ ràng, mâu thuẫn ý thức hệ không thể dung hòa - điều đã dẫn đến hai cuộc chiến tranh thế giới tàn khốc. Thế giới ngày nay có tính toàn cầu và phụ thuộc lẫn nhau nhiều hơn. Đó một phần là kết quả của các thay đổi công nghệ, và một phần là kết quả của các thay đổi chính trị. Cuộc cách mạng hạt nhân trong lĩnh vực quân sự, sự thoái trào của cuộc đối đầu giữa chủ nghĩa cộng sản và chủ nghĩa tư bản khỏi vũ đài thế giới, cũng

như các công nghệ truyền thông toàn cầu, đã thay đổi căn bản thế giới. Giờ đây, việc quay trở lại quá khứ là không thể trừ phi thông qua một thảm họa toàn cầu.

Đồng thời, sự kết thúc của lịch sử, điều mà cả những người theo chủ nghĩa tự do và cả những người theo chủ nghĩa hậu hiện đại đã tuyên bố, vẫn chưa đến. Những người tạo ra trật tự thế giới mới kiểu Mỹ đã muốn giải quyết dứt điểm các vấn đề và các cuộc xung đột lịch sử - chính trị. Do không nhìn thấy những khát vọng thống trị toàn cầu được sinh ra

bởi thời hiện đại, nhiều người đã tin vào sự ra đời của một thế giới mới về chất và sự xuất hiện các giá trị của xã hội hậu hiện đại. Bản thân sự kết thúc của chiến tranh lạnh đã được liên tưởng tới việc “biến chiến tranh thành việc lỗi thời”, còn quan điểm cho rằng thế giới

và các tư tưởng của nó đã thay đổi căn bản trở nên mang tính chủ đạo⁽²⁾. Các nhà lý luận của các phong trào xã hội mới đã bắt đầu nói về sự mờ nhạt đi của các đường biên giới và các ý nghĩa do thời hiện đại tạo ra, về sự xuất hiện những cơ hội mới cho các nhóm thiểu số tham gia vào chính trị và phân bác các quan điểm của tư tưởng chủ đạo. Những người cánh tả mới đã chỉ trích chương trình nghị sự tự do chủ nghĩa đang thống trị, cố gắng chống lại nó bằng ý tưởng về một xã hội dân sự toàn cầu và các phương pháp tổ chức theo dạng mạng lưới⁽³⁾.

Sự không tương của thế giới mới đã vấp phải những thực tế, vốn đã được các nhà xã hội học

mô tả nhiều lần. Trên nền tảng công nghệ và chính trị của thời hậu hiện đại, không có kiểu quan hệ và cách thức giải quyết tranh chấp mới nào được hình thành. Người ta đã không phá vỡ được “chiếc lồng sắt của thời hiện đại” mà Max Weber đã mô tả, mà chỉ đặt nó vào những điều kiện toàn cầu đã thay đổi. Kỷ nguyên thống trị của Mỹ đang trôi qua, nhưng nó cũng đang chống lại các quy tắc thiết kế - hướng dẫn trước kia, vốn đã trở nên quen thuộc. Cả ở bên trong các xã hội phương Tây cũng như ở bên ngoài phạm vi các

xã hội đó, phía đối lập với trật tự thế giới “tự do” bị tuyên bố là chuyên quyền, phát xít và phải bị lật đổ vì một tương lai tốt đẹp hơn. Và người ta coi cùng cố sự thống trị toàn cầu của giới tinh hoa phương Tây chính là tương lai đó. Hậu hiện đại và những giá trị của nó thực ra chỉ là mặt trái của bá quyền đơn cực của Mỹ trên thế giới⁽⁴⁾.

Trên thế giới, sự phản kháng của các cường quốc ở ngoài phương Tây, vốn thường suy xét theo khung khổ của thời hiện đại nhưng lại làm theo các giá trị văn hóa - văn minh của mình, đang gia tăng. Thời hậu hiện đại - đó là thời kỳ làm mờ nhạt đi các đường ranh giới cũ và “chủ nghĩa” ý thức hệ.

Đây là thời kỳ toàn cầu hóa, nhưng chủ nghĩa toàn cầu và chủ nghĩa toàn cầu hóa ngày càng ít đi.

Tính thiết kế và nguyên tắc lịch sử của thời hiện đại đang dần bị thay thế bởi sự cùng tồn tại của các nền văn minh và thế giới quan khác nhau. Sự cùng tồn tại đó đã được các nhà sử học về các xã hội truyền thống nhận thức rõ. Giờ đây, trước

Thế giới ngày nay có tính toàn cầu và phụ thuộc lẫn nhau nhiều hơn. Đó một phần từ kết quả của các thay đổi công nghệ, và một phần là kết quả của các thay đổi chính trị. Cuộc cách mạng hạt nhân trong lĩnh vực quân sự, sự thoái trào của cuộc đối đầu giữa chủ nghĩa cộng sản và chủ nghĩa tư bản khởi vũ đài thế giới, cũng như các công nghệ truyền thông toàn cầu, đã thay đổi căn bản thế giới.

mất họ và công dân của họ đang mở ra những cơ hội công nghệ - chính trị mới, chưa từng có, để giữ vững bản thân, không tham gia vào cuộc đối đầu quân sự tổng lực và không nấp sau những bức tường của chính sách tự cung tự cấp về chính trị - kinh tế. Sẽ không có cường quốc hay siêu cường nào có thể áp đặt sự thống trị của mình cho thế giới nữa.

Sự biến mất của các mối quan hệ quyền lực và các mâu thuẫn chính trị trong các diễn ngôn và trong xã hội dân sự toàn cầu - điều mà các nhà tiên tri của thời hậu hiện đại đã dự báo, không xảy ra. Trước mắt chúng ta là một thế giới quen thuộc gồm các quốc gia, các dân tộc, các giới tinh hoa chính trị - kinh tế, các nhóm sắc tộc, tôn giáo và các nhóm khác cùng với những định kiến và khuynh hướng đặc trưng của họ trong việc áp đặt các quan điểm của mình hoặc trong việc thỏa thuận trên cơ sở các điều kiện, truyền thống và nguồn lực hiện có. Các công nghệ mới thường làm trầm trọng thêm những mâu thuẫn hiện có ở các nhóm này. Sự thống trị vẫn thuộc về các quốc gia mà nói chính xác hơn là các cường quốc, vốn đang có những nguồn sức mạnh đặc biệt.

Tình trạng này của thế giới gây ra không chỉ nguy cơ lạm dụng các cơ hội của các công nghệ mới mà còn làm lan rộng cảm giác khó chịu về mặt chính trị - xã hội. Sự bất thường mà Emile Durkheim đã mô tả và diễn ra cùng với quá trình chuyển sang thời hiện đại, giờ đây đã chuyển thành tình trạng nguy hiểm và đáng lo ngại về mặt bản thể luận. Tình trạng này đã được chỉ ra trong các tác phẩm của Anthony Giddens và những người kế tục ông⁽⁵⁾. Chính tình trạng này là một dấu hiệu của thời hậu hiện đại với những khó khăn đặc trưng đối với nó trong việc hình thành các mối quan hệ an toàn và tiện lợi của con người.

Thời hậu hiện đại đang ở trong trạng thái chuyển tiếp có tính khủng hoảng. Về mặt lý

thuyết, nó có thể dẫn đến sự kết thúc của thế giới này, kéo dài tình trạng nêu trên hoặc xây dựng một kiểu quan hệ xã hội mới trong khung khổ cấu trúc đã được vạch ra⁽⁶⁾.

Các ranh giới của chiến tranh và chủ nghĩa dân tộc

Thế giới thời hậu hiện đại không xóa bỏ chiến tranh và cũng không trừ bỏ bản chất chính trị - tư tưởng và kinh tế của chủ nghĩa dân tộc với tính cách là gốc rễ của thời hiện đại. Thời hiện đại, theo Giddens, gắn liền với việc tiêu chuẩn hóa thời gian và không gian⁽⁷⁾, nhưng tuyệt nhiên không gắn với việc tìm kiếm câu trả lời cho các nhu cầu của một bộ phận đáng kể dân chúng trên thế giới. Các quốc gia mà hiện đứng ở trung tâm của thế giới hiện đại phương Tây, vẫn như trước kia, đang cố gắng gia tăng hoặc khẳng định sức mạnh của mình bằng mọi cách có thể⁽⁸⁾. Điều này góp phần tạo nên khuynh hướng leo thang đối đầu trong quan hệ giữa các cường quốc và khuynh hướng đó gia tăng trong trường hợp lợi ích của họ bị đe dọa. Bất chấp sự suy tính trong hành vi của các quốc gia, khuynh hướng này đã nhiều lần đẩy họ đến các chính sách rủi ro và tự hủy hoại⁽⁹⁾.

Tuy nhiên, thời hậu hiện đại đang đặt cuộc đấu tranh giữa các quốc gia - dân tộc vào trong các khung khổ cấu trúc. Cuộc cách mạng hạt nhân đang hạn chế các khả năng leo thang quân sự. Về mặt này, cần gắn việc kiến lập thời hậu hiện đại với sự kết thúc của cuộc khủng hoảng tên lửa ở Cuba năm 1962, khi Liên Xô và Mỹ đã tìm được cách thoát khỏi cuộc xung đột hạt nhân và tạo khởi đầu cho sự phối hợp chính sách của các cường quốc. Và, quan niệm về chiến tranh cũng dần thay đổi: chiến tranh ngày càng được coi là có tính không đối xứng và đòi hỏi phải đẩy mạnh đặc biệt các biện pháp đối phó phi quân sự và phi động học⁽¹⁰⁾.

Cả những hạn chế về leo thang kinh tế cũng đã xuất hiện. Trong thế giới toàn cầu, không bị kiểm soát từ một trung tâm duy nhất, việc thống trị về mặt kinh tế là vô cùng khó khăn. Đây chính là một trong những nguyên nhân khiến cho các biện pháp trừng phạt của phương Tây thất bại trong việc ngăn chặn chiến dịch quân sự đặc biệt của Nga ở Ucraina. Các biện pháp trừng phạt đã gây tổn hại đáng kể và lâu dài cho nền kinh tế Nga, nhưng đã không gây tác động nhanh chóng như mong muốn. Nước Nga có không ít cơ hội để đa dạng hóa quan hệ quốc tế, tận dụng lợi thế cạnh tranh trong lĩnh vực năng lượng, lương thực và công nghiệp quốc phòng. Mặt khác, cả các phản đòn và cả sự huy động “vũ khí” năng lượng của Nga đều khó có thể buộc phương Tây từ bỏ các biện pháp trừng phạt và hạn chế đã được áp đặt. Ví dụ, những nước nhận khí đốt và dầu của Nga như Thổ Nhĩ Kỳ, Hungary và Trung Quốc sẽ có thể tận dụng các điều kiện giá có lợi cho mình bằng cách bán lại năng lượng cho người tiêu dùng châu Âu.

Trong thời hậu hiện đại, các “chủ thuyết tư tưởng” đã từng mang tính ổn định trước kia cũng bị mất ý nghĩa. Ngày nay, việc dùng các thuật ngữ “chủ nghĩa phát xít” và “dân chủ tự do” để kêu gọi dân chúng chưa chắc có nhiều cơ hội hơn việc dùng các trích dẫn tư tưởng cộng sản. Những nỗ lực nhằm ghi những điểm số chính trị lớn bằng việc phi báng “những người phát xít” hoặc “những người bán phát xít” mới từ phía những người nắm quyền ở phương Tây không thành công lắm, và tương tự, những cáo buộc từ phía Nga đối với giới tinh hoa phương Tây về chủ nghĩa đế quốc tự do, phân biệt chủng tộc và phản bội gia đình truyền thống cũng không mấy hiệu quả. Những nỗ lực như vậy gọi lên sự nhận thức và cảm thông nhất định, nhưng chúng không có khả năng phục vụ cho công cuộc vận động quần

chúng và tạo ra một “chủ thuyết” tư tưởng mới. Những nỗ lực này phần nhiều đang và sẽ vẫn là vận mệnh của những giới tinh hoa chưa thích nghi với thực tế mới.

Chủ nghĩa dân tộc đã thay đổi, ngày nay, nó chủ yếu gắn liền với nền chính trị của các biểu tượng và với các diễn ngôn về ký ức.

Trong bối cảnh bất ổn quân sự - chính trị gia tăng, nhưng sự cởi mở tương đối về kinh tế và thông tin vẫn được duy trì, nhiều người thích sự an nhàn sung túc hơn và không muốn hy sinh bản thân cho giới tinh hoa và Nhà nước. Thời của những cuộc chiến tranh vĩ đại và sự hy sinh đã trôi qua, nhưng những khái niệm như “bản sắc dân tộc”, “ký ức dân tộc” và “lòng tự hào dân tộc” vẫn được lưu truyền tích cực. Những cường quốc đã nhận ra điều này sẽ phải xây dựng quan hệ của mình với xã hội theo cách khác.

Nhiều chính trị gia hiện thời đã tuân theo những thực tế này. Không chỉ ở Mỹ, mà cả ở Nga, cuộc huy động quân sự toàn diện khó có thể diễn ra, nhưng cuộc huy động ký ức, các giá trị và lễ phải đang diễn ra. Trong bối cảnh truyền thông toàn cầu, các phiên bản phản chiếu gần như trái ngược nhau về thực tế đang được đưa ra. Các “bong bóng” thông tin đang được hình thành không chỉ trong các mối quan hệ quốc tế, mà còn ở trong từng quốc gia.

Sự hồi sinh của bản sắc

Chủ nghĩa dân tộc trong bối cảnh của thời hậu hiện đại đang thay đổi diện mạo. Hơn thế nữa, nó không chỉ có thể xảy ra, mà còn đang trỗi dậy với sức sống mới - trước hết như là một phản ứng đối với những biến dạng của thời kỳ chủ nghĩa toàn cầu kiểu Mỹ, vốn đang đến hồi kết. Về nhiều điều, chủ nghĩa dân tộc đang được hồi sinh dưới dạng chủ nghĩa chống Mỹ. Trong các xã hội phương Tây hiện nay, mong muốn coi tính toàn cầu và tính phổ quát là sự tiếp nối các lợi ích và

các giá trị của phương Tây vẫn còn hợp thời⁽¹¹⁾. Sự định hướng như vậy vào bản sắc quốc gia không thể không gặp phải sự phản kháng và mong muốn làm suy yếu chủ nghĩa toàn cầu của phương Tây bằng mọi cách, và do đó, càng làm tăng nguy cơ đối đầu.

Tuy nhiên, chủ nghĩa dân tộc cũng đang được hồi sinh như là sự trở về các cội nguồn và truyền thống trí tuệ của chính mình. Điều sẽ cần phải làm rõ là bản sắc này hứa hẹn điều gì cho tình trạng mới, được nói ở trên của thời hiện đại.

Trong khi thế giới đang ở trong tình trạng xung đột, cả ở Nga, và cả ở các xã hội phương Tây, những nỗ lực huy động chủ nghĩa dân tộc để đối đầu, thống trị và khẳng định cái “tôi” của mình bằng sự trả giá của một tác nhân quan trọng khác, vẫn sẽ tiếp diễn.

Đây là kết quả tự nhiên của quá trình phát triển lâu dài của tính hiện đại và của thời kỳ đơn cực toàn cầu tuy ngắn nhưng để lại ấn tượng về các hậu quả. Tồn tại trong khoảng thời gian tương đối ngắn chỉ 15 - 20 năm - từ cuối những năm 80 thế kỷ XX đến nửa sau của những năm 2000 thế kỷ XXI - thế giới với sự thống trị của Mỹ đã kịp làm lợi cho bản thân, đã tạo ra không ít người phản đối và đang tiếp tục gây ra các cuộc chiến cấp khu vực và toàn cầu. Chừng nào còn như vậy thì còn đủ chỗ cho chủ nghĩa dân tộc và những tham vọng mang tính toàn cầu.

Trong khi đó, bản sắc, hay là việc tìm kiếm cách thức phát triển đặc biệt của quốc gia, rộng hơn rất nhiều so với những luận giải mang tính dân tộc chủ nghĩa hẹp hòi và bá chủ mà thời hiện đại đã đưa ra. Bởi vì bản sắc bắt nguồn từ các truyền thống văn minh, vốn được hình thành từ sớm hơn nhiều. Do đó, sẽ chính xác hơn nếu xác định bản sắc thông qua phạm vi rộng rãi các cơ hội nhận biết cái “Tôi” của mình trong các chiều cạnh bản thể luận và giá trị của nó. Điều cần nói

đến ở đây là sự thấu hiểu toàn bộ sự phong phú của các truyền thống trí tuệ của đất nước và toàn bộ phức hợp các điều kiện đặc biệt mà đất nước đang ở vào.

Không phải tất cả mọi người trên thế giới đều mong muốn tận dụng sự suy yếu chung của phương Tây để lấp đầy khoảng trống thống trị về trí tuệ của nó. Trong các cộng đồng người Hoa, người Ấn Độ và người Hồi giáo, có rất nhiều nỗ lực vận dụng các truyền thống của mình để thích ứng với các điều kiện của thế giới toàn cầu chứ không phải để chinh phục nó. Trong các cộng đồng này, sự linh hoạt diễn ra trên cơ sở các khái niệm và “các khung nhận thức” vốn gần gũi với họ về mặt văn minh và thường khác xa với phương Tây⁽¹²⁾. Hầu hết các khung nhận thức đó thường mang tính tập thể, toàn diện và theo bối cảnh, trái ngược với những gì thường thấy trong nền khoa học phương Tây, đặc biệt là nền khoa học Hoa Kỳ: sự nhấn mạnh vào chủ nghĩa cá nhân về phương pháp luận và sự tách biệt trung dung về mặt đạo đức giữa nhà nghiên cứu với đối tượng nghiên cứu của anh ta.

Có lẽ, trong vài thập kỷ tới, khi giai đoạn hậu hiện đại phát triển, cơ hội của chủ nghĩa dân tộc trước kia sẽ suy giảm, nhường chỗ cho cuộc đối thoại giữa các chế độ quốc gia và các nền văn minh. Thay mặt cho các nền văn minh sẽ thường là các cường quốc có tinh thần sẵn sàng hình thành các chuẩn mực và quy tắc ứng xử qua lại mới thông qua đối thoại nhằm duy trì các nền tảng của hòa bình, mở cửa về kinh tế và thông tin.

Trong các thực tế mới, sẽ vẫn còn không ít cảm dỗ về hồi sinh chủ nghĩa toàn cầu, hay tính có thiết kế của thời hiện đại, bởi vì việc thiết lập chủ nghĩa đa trung tâm và đa cực luôn đi cùng với cuộc chiến giành thị trường, quyền lực và ảnh hưởng. Nhưng điều quan trọng là không từ bỏ và cố gắng theo khả năng để tiến tới việc xây

dựng các hình thức tương tác quốc tế mới dựa trên đối thoại thường xuyên và chú ý đến các quan điểm của nhau. Cùng với sự thoát khỏi cám dỗ hồi sinh chủ nghĩa toàn cầu, hay tính có thiết kế của thời hiện đại, nhu cầu về sự nảy mầm tính toàn cầu từ bên dưới, khả năng đề xuất cho thế giới các phương án đối thoại trên cơ sở bình đẳng và tôn trọng (tự tôn) bản sắc dân tộc - văn hóa sẽ tăng lên. Và, nhu cầu về các cách luận giải quốc gia đối với lý luận quan hệ quốc tế cũng sẽ tăng lên⁽¹³⁾.

Phương Đông toàn cầu, nước Nga và lý luận quan hệ quốc tế

Cuộc đối đầu giữa Nga và phương Tây do chiến dịch quân sự đặc biệt ở Ucraina và tính nan giải của các vấn đề quan trọng về an ninh và phát triển đã lên đến cấp độ quốc tế mới. Phương Đông toàn cầu, bao gồm cả các quốc gia thuộc cái gọi là phương Nam toàn cầu, đang có sự tham gia phi quân sự tích cực vào cuộc xung đột, mặc dù không ủng hộ bên nào. Đó là do sự phát triển của các mối quan hệ kinh tế và chính trị với Nga cũng như với các nước phương Tây. Các quốc gia lớn trên thế giới: Trung Quốc, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Braxin, Nam Phi và các quốc gia khác - không ủng hộ các biện pháp trừng phạt của phương Tây hay chiến dịch quân sự đặc biệt của Nga ở Ucraina. Vai trò của họ trong cuộc xung đột là gián tiếp, và cho đến nay họ vẫn chưa góp phần giải quyết được cuộc xung đột.

Không thể phân tích sự tham gia của phương Đông toàn cầu vào cuộc đối đầu Nga - phương Tây dưới góc độ nghĩa chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi và cuộc đấu tranh giành quyền thống trị thế giới. Chính sách của các quốc gia này phản ánh sự tìm kiếm những cơ hội mới cho chính mình trong các biện pháp tương tác và đối thoại chứ không phải đối đầu và xung đột. Không thể nói rằng, ở quốc gia nào đó của phương Đông toàn cầu có mong

muốn kéo dài hoặc làm sâu sắc thêm xung đột giữa Nga và phương Tây. Ngược lại, họ đang nỗ lực để ngăn chặn nó.

Mặt khác, nước Nga vẫn chưa tìm được các cơ hội thoát ra khỏi logic của sự đối đầu và leo thang. Sau khi xuất hiện như là phản ứng đối với mong muốn của phương Tây về củng cố sự thống trị ở châu Âu và khu vực Á - Âu, quyết định của Nga về chiến dịch quân sự đặc biệt đã trở thành kết quả của những nỗ lực không thành công trong việc đưa ra một phương án thay thế cho chủ nghĩa toàn cầu của phương Tây. Ý định giành chiến thắng nhanh chóng và với chi phí thấp nhất, trong chừng mực có thể vận dụng kinh nghiệm của năm 2014 ở Crimea đã không thành hiện thực. Sau đó, đã diễn ra sự tập hợp lại lực lượng và thay đổi chiến lược theo hướng các phương pháp chiến tranh khá điển hình đối với thời hiện đại. Nhưng ngay cả trong trường hợp này, giới lãnh đạo Nga vẫn tiếp tục xuất phát từ các thực tế của thời kỳ hậu hiện đại và những ranh giới leo thang đã được nêu ra ở trên. Chiến dịch quân sự đặc biệt được thực hiện mà không có sự tuyên chiến với phía đối địch, không có ý định phá hủy trung tâm ra quyết định của phía đó và trong khi vẫn duy trì - mặc dù với khối lượng ngày càng giảm - cung cấp các nguồn năng lượng cho cả phương Tây cũng như cho Ucraina. Cuộc tổng động viên 25 triệu công dân có khả năng chiến đấu cũng không được công bố⁽¹⁴⁾. Nếu không phải vì thực tế của một xã hội kém năng động và phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế, Nga có thể bước vào một cuộc chiến thực sự với Ucraina mà trong đó, tương quan lực lượng sẽ không có lợi cho Ucraina.

Kiếp ngược lại, đang tiến hành cuộc chiến của xã hội hiện đại được động viên bởi chủ nghĩa dân tộc, kích động cả phương Tây và Nga vào sự leo thang mới. Điều không khả thi đối với các cường

quốc hóa ra lại hoàn toàn có thể chấp nhận được đối với giới cầm quyền ở Kiép và đáp ứng lợi ích của họ. Chính bởi vì, cơ hội để Kiép giành lại tất cả những phần lãnh thổ đã mất sau năm 2014 xuất hiện chỉ trong trường hợp xảy ra cuộc chiến tranh lớn giữa Nga và phương Tây.

Xu hướng leo thang vẫn đang tiếp diễn. Mátxcova đã tuyên bố huy động một phần, tăng cường sử dụng đòn bẩy năng lượng và tấn công cơ sở hạ tầng của Ucraina, còn các nước phương Tây thì đang tiến gần đến lần ranh nguy hiểm khi áp đặt các lệnh trừng phạt và hạn chế mới đối với xuất khẩu của Nga, cung cấp cho Kiép vũ khí ngày càng nguy hiểm, thông tin tình báo, chuẩn bị và lập kế hoạch cho các hoạt động quân sự. Phương Tây cho rằng, họ đang kiểm soát tình hình và bác bỏ sự leo thang công khai. Bất chấp các nỗ lực vận động hành lang của Kiép, phương Tây vẫn chưa cung cấp cho nước này vũ khí hạng nặng nhất, không thiết lập vùng cấm bay và không tuyên bố Nga là nước tài trợ cho khủng bố, đó là chưa nói đến việc trục xuất đại sứ hay tuyên chiến chính thức. Cả hai bên đều đang hành động theo lối dò dẫm, nhận thức bằng linh cảm về các ngưỡng của leo thang nhưng vẫn chưa biết chính xác vị trí của chúng. Trong khi đó, tính toán của các bên đã nhiều lần bị thất bại trong quá khứ.

Việc tìm kiếm giải pháp thay thế để tránh đối đầu và leo thang không nên dựa trên các ngẫu hứng mà phải dựa trên lý luận. Ở một góc độ nhất định, chiến dịch quân sự đặc biệt là kết quả của sự thất bại không chỉ của các nỗ lực chính trị - ngoại giao mà còn của cả tư tưởng lý luận⁽¹⁵⁾. Lý luận quan hệ quốc tế cần phải dựa trước hết vào sự đối thoại văn minh bình đẳng với những chủ thể khác.

Trong lý luận mới về quan hệ quốc tế, cần phải nghiên cứu không chỉ các giới hạn nêu trên của sự leo thang xung đột quân sự - chính trị mà còn

cả các điều kiện để ngăn chặn chính nó. Việc định vị lâu dài về nước Nga là rất quan trọng - không chỉ với tư cách là một “pháo đài”, đang trụ vững trong cuộc đối đầu trong giai đoạn sắp tới⁽¹⁶⁾, mà còn với tư cách là một quốc gia có bản sắc độc đáo trong thế giới toàn cầu trong giai đoạn xa hơn. Có lẽ, cần phải học tập điều này không hẳn chỉ là từ phương Tây mà chủ yếu là từ phương Đông.

Nước Nga có các truyền thống của mình về nhận định bản thân trong thế giới, mà các truyền thống đó gắn với đóng góp toàn cầu của đất nước và dựa trên sự đối thoại với các quốc gia và dân tộc xung quanh. Nga chưa bao giờ là một phần chính thức của thời hiện đại phương Tây.

Quan niệm đối thoại của Nga yêu cầu không từ bỏ các giá trị của mình, mà củng cố và làm sáng tỏ chúng thông qua việc đồng sáng tạo với những chủ thể khác.

Nhiều nhà tư tưởng Nga đã xuất phát từ lý tưởng phát triển nhân cách trong thế giới có tính chất toàn vẹn, gắn kết với nhau và có trách nhiệm với nhau. Trong thế giới không có các thái cực ý thức hệ và các thái cực khác thì tự do tinh thần, sự phát triển kinh tế, các giá trị xã hội và địa chính trị được kiến lập không phải bằng cách áp bức các dân tộc khác, mà là trên cơ sở đối thoại bình đẳng. Đối thoại bình đẳng đó dựa trên cơ sở nhận thức tính đúng đắn của các giá trị dân tộc đã được lịch sử chứng minh. Có cơ sở để các nhà lý luận chính trị bổ sung rằng, trong đối thoại, sự bình đẳng của các cơ hội cũng rất quan trọng: sự bình đẳng đó sẽ loại trừ khả năng gây áp lực.

Đối thoại của các chế độ văn minh bình đẳng đã được thực hiện trong khu vực rộng lớn của Á - Âu (“Đại Á - Âu”) và có thể trở thành cơ sở cho nghiên cứu lý luận mới của các nhà nghiên cứu quốc tế của Nga. Tư tưởng của nước Nga thường được đưa vào cuộc đối thoại với tư tưởng

của châu Âu và của phương Tây qua đó, nó khẳng định một cách hiểu khác với cách hiểu của phương Tây về nhân cách, truyền thống và thời hiện đại. Nhưng nếu như nước Nga, theo Nikolai Berdyaev, là “một nước Á - Âu vĩ đại” thì cần phải chú ý hơn đến các nghiên cứu về trí tuệ của

phương Đông toàn cầu. Tuy nhiên, chủ đề về cuộc đối thoại giữa nền văn minh Nga và các nền văn minh phương Đông không được đề cập trong bài viết này ❖

XUÂN MAI biên dịch
PHƯƠNG ANH hiệu đính

- (1) Tạp chí Nước Nga trong nền chính trị toàn cầu (tiếng Nga), số 6 (tháng 11+12/2022), tr.10-21.
- (2) Coker C.: “*Hậu hiện đại và sự kết thúc của Chiến tranh Lạnh: Có phải chiến tranh đã bị loại bỏ?*”, Tạp chí Nghiên cứu quốc tế, Tập 18, số 3/1992, tr.198.
- (3) Kaldor M.: “*Tư tưởng về xã hội dân sự toàn cầu*”, Tạp chí Những vấn đề quốc tế, Tập 79, số 3/2003, tr.583-593.
- (4) Tsygankov A.: *Tiêu chuẩn kép của hậu hiện đại: sự xung đột của các giá trị và sự đối đầu quốc tế*, Tạp chí Nước Nga trong nền chính trị toàn cầu, ngày 24/01/2022. <https://globalaffairs.ru/articles/standart-post-modernosti/>, truy cập ngày 10/10/2022.
- (5) Kinnvall C.: “*Toàn cầu hóa và chủ nghĩa dân tộc tôn giáo: Cái Tôi, Bản sắc và Sự tìm kiếm an ninh bản thể*”, Tạp chí Tâm lý học chính trị, Tập 25, số 5/2004, tr.741-767.
- (6) Juzma M.: “*Sau thời hậu hiện đại*”, Tạp chí Nghiên cứu nhân văn, Tập 18, số 3/2019, tr.7-22.
- (7) O'Brien M., Penna S., Hay C.: *Lý thuyết về thời hiện đại*, Routledge, 1999.
- (8) Taylor P.J.: *Cách thế giới hiện đại vận hành*, N.Y., Chichester, 1996.
- (9) Mearsheimer J.: *Bi kịch của nền chính trị cường quốc*, New York: W.W. Norton and Company, 2001.
- (10) Fridman O.: *Chiến tranh lai tạp của Nga*, Nxb. Đại học Oxford, 2018.
- (11) Tsygankov A., Tsygankov P.: “*Tính toàn cầu và bản sắc trong lý luận về quan hệ quốc tế*”, Bản tin Đại học Tổng hợp hữu nghị các dân tộc Nga, Tập 22, số 01/2022, tr.7-16.
- (12) Cheng C. và Brett A.: “*Cách các khung nhận thức định hình cách tiếp cận của Mỹ đối với các nghiên cứu về quan hệ quốc tế và an ninh*”, Tạp chí Nghiên cứu An ninh toàn cầu, Tập 4, số 3/2019, tr.321-344.
- (13) Một số ý tưởng được thể hiện trong phần này được thảo luận chi tiết hơn trong Tsygankov A., “*Tư tưởng Nga*” trong quan hệ quốc tế, London, 2023.
- (14) Con số những người có khả năng chiến đấu như thế đã được S. Shoigu công bố (xem: Bài phát biểu của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Nga S. Shoigu, RIA Novosti, ngày 21/9/2022, <https://ria.ru/20220921/shoigu-1818321328.html>, truy cập ngày 10/10/2022).
- (15) Tsygankov A., Tsygankov P.: “*Lại một bài học nữa của Nga?*”, Tạp chí Nước Nga trong nền chính trị toàn cầu, t.20, số 01/2022, tr.51-58.
- (16) Karaganov S.: “*Pháo đài Nga*”, Tạp chí Nước Nga trong nền chính trị toàn cầu, ngày 16/6/2022, <https://globalaffairs.ru/articles/krepost-rossiya-i-zapad/>, truy cập ngày 10/10/2022.